

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

B án số: 54/2019/HNGĐ-ST

Ngày 12/11/2019.

Về việc: “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn L .**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà: **Nguyễn Thị T .**

2. Ông: **Phạm Đức M .**

Thư ký phiên tòa: Bà **Ka H** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm , tỉnh Lâm
Đồng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm , tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên
tòa:* Bà **Lâm Thị H**-Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo
Lâm , tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số
186/2019/TLHNGĐ-ST ngày 09/8/2019 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” theo
quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2019/QĐXX-ST ngày 08/10/2019; quyết định
hoãn phiên tòa số 30/2019/QĐDS-ST ngày 28/10/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H , sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn 3, xã L,
huyện B , tỉnh Lâm Đồng. (Có đơn đề nghị vắng mặt).

2. Bị đơn: Ông Ngô Văn B , sinh năm 1969; địa chỉ: Thôn 3, xã L, huyện B ,
tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN :

**Tại đơn khởi kiện ngày 25/7/2019, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn
trình bày:**

* Về quan hệ hôn nhân: Bà H và ông B có tình yêu nhau được 06 tháng
thì kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện B , tỉnh Lâm Đồng vào ngày 16/6/2008.
Hôn nhân tự nguyện, không ai ép buộc gì, được gia đình hai bên đồng ý và tổ chức lễ
cưới. Quá trình chung sống đến cuối năm 2014 phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân là
do ông B hay uống rượu, ngoại tình và sử dụng bạo lực tình dục đối với bà; vợ
chồng đã ly thân từ đầu năm 2015 đến nay, không ai quan tâm ai, tình cảm vợ chồng
không còn nữa nên bà H yêu cầu được ly hôn với ông B .

* Về con chung: Bà H và ông B có 05 con chung gồm Ngô Duy L, sinh ngày 05/9/1993; Ngô Duy Lâ, sinh ngày 26/3/1996; Ngô Duy Lư, sinh ngày 05/01/1999; Ngô Duy Th, sinh ngày 17/02/2001 và Ngô Thiên H, sinh ngày 22/4/2002. Ly hôn bà H có nguyện vọng nhận nuôi cháu H, không yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con. Còn cháu L, Lâ, Lư, Th đã trưởng thành có công việc ổn định, không mất hay hạn chế năng lực hành vi dân sự nên bà H không yêu cầu giải quyết.

* Về tài sản chung: Không có.

* Về nợ chung: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn không đến Tòa án làm việc nên không có B khai hay trình bày gì.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn sơ thẩm theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử cho bà H và ông B được ly hôn với nhau, giao con chung cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, bà H không yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét, buộc bà H phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Ông B vắng mặt lần thứ hai không có lý do, bà H có đơn đề nghị vắng mặt nên áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt theo thủ tục chung.

Về nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà H, ông B có tìm hiểu yêu nhau và tự nguyện kết hôn Ủy ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Lâ Đồng vào ngày 16/6/2008; hôn nhân tự nguyện, không ai ép buộc gì nên quan hệ hôn nhân của bà H, ông B là hợp pháp.

Quá trình chung sống bà H cho rằng ông B hay uống rượu, ngoại tình và sử dụng bạo lực tình dục đối với bà; vợ chồng đã ly thân từ đầu năm 2015 đến nay. Xác minh tại địa phương thể hiện ông B là người thường xuyên uống rượu, ngoại tình và có hành vi bạo lực gia đình; vợ chồng đã sống ly thân. Mặt khác, Tòa án triệu tập ông B nhiều lần nhưng ông B không đến làm việc. Điều này cho thấy ông B bỏ mặc hôn nhân của mình, không muốn sống chung với bà H nữa; bà H cương quyết ly hôn cho thấy hôn nhân của bà H và ông B đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân gia đình 2014 cần chấp nhận yêu cầu bà H, xử cho bà H, ông B được ly hôn với nhau.

[02] Về con chung: Việc giao con cho ai cần phải xem xét về mọi mặt và quyền lợi của con. Xét thấy từ khi ly thân năm 2015 đến nay cháu H do bà H trực tiếp nuôi dưỡng, cháu H có nguyện vọng được sống với bà H, bà H cũng có nguyện

vọng nuôi con nên cần tiếp tục giao cháu H cho bà H nuôi dưỡng, bà H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[03] Về tài sản chung, về nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

[04] Về án phí: Bà H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1, 3 Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” với ông Ngô Văn B , xử cho bà Nguyễn Thị H và ông Ngô Văn B được ly hôn với nhau.

2. Về con chung: Giao cháu Ngô Thiên H , sinh ngày 22/4/2002 cho bà Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi, bà H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

“Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn cũng như việc thăm nom, chăm sóc con theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.”

3. Về án phí: Buộc bà Nguyễn Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0013093 ngày 09/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm , tỉnh Lâm Đồng (Bà H đã nộp xong).

4. Về quyền kháng cáo: Bà H , ông B được quyền kháng cáo B án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được B sao B án hoặc kể từ ngày B án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng ⁽²⁾
- VKS huyện Bảo Lâm ;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- CC.THADS huyện Bảo Lâm ;
- UBND xã Lộc Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn L

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị T Phạm Đức M

Nguyễn Văn L

